

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày: 04-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI,
TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Phường;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Hiến;

Bà Nguyễn Thị Thanh Trang;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Jét là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Toàn và ông Trần Rin Cà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

- Trần Văn H, sinh năm: 1986 tại Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: Khóm x, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 07/12; Cha tên: Trần Ngọc T (chết); Mẹ tên: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1961; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ tên: Phan Thị Rum E, sinh năm 1990; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự và Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 21/3/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/5/2007; Ngày 01/02/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/01/2012; Tạm giữ ngày: 25/4/2020; Tạm giam ngày: 01/05/2020; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Tháp Mười (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- Chị **Nguyễn Kim S**, sinh năm: 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm x, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn H là người nghiện chất ma túy, vào lúc 22 giờ, ngày 24/4/2020 Hải đang ở nhà trọ Yên Th của mẹ H là bà Nguyễn Thị M thuộc khóm x, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Do muốn sử dụng ma túy nên H gọi điện thoại cho một người bạn tên T ở xã M (chưa xác định được lý lịch cụ thể) để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, Tuấn đến gặp H ở đoạn đường ngã tư gần nhà H và giao 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, quần băng keo màu đen hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy, H đưa Tuấn 200.000 đồng rồi lấy ma túy để vào túi quần rồi về nhà trọ. Khoảng 02 giờ, ngày 25/4/2020 Nguyễn Kim S sinh năm 1995 là bạn gái H điều khiển xe mô tô đến nhà trọ Yên Th rước H đến nhà trọ Quỳnh H tại khóm x, thị trấn M vào thuê phòng số 4 rồi cả hai cùng nằm ngủ. Khi đi H có mang theo 01 hộp giấy màu đen hiệu DARK Mr bên trong có 02 hột quẹt màu đỏ, 01 cái phiếu thủy tinh, 01 cái nắp màu trắng có thủng 02 lỗ, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 chai thuốc nhỏ mắt hiệu V.ROHTO có dán đoạn ống hút màu trắng bên trong có chứa ma túy.

Đến 11 giờ, ngày 25/4/2020 lực lượng Công an huyện Tháp Mười tiến hành kiểm tra bắt quả tang tạm giữ tép ma túy mà H đang tàng trữ trong phòng trọ số 4 và tạm giữ vật chứng có liên quan.

Kết quả xác định tình trạng nghiện của trung tâm y tế huyện Tháp Mười đối với Trần Văn H và Nguyễn Kim S đều dương tính với chất ma túy dạng Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 335, ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

Tinh thể rắn trong 01 đoạn ống hút màu trắng hàn kín được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,124 gam loại Methamphetamine.

Về vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ:

- 01 phong bì ghi kí hiệu A1 còn lại sau giám định, ghi “niêm phong số 356, ngày 25/4/2020”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- 01 cái nắp màu trắng đục 02 lỗ;
- 01 cái phiếu thủy tinh;
- 02 cái hột quẹt màu đỏ;
- 01 cây kéo bằng kim loại;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh;
- 01 điện thoại di động hiệu MOTO màu đen bạc;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen. Chiếc điện thoại này Hải khai dùng để liên lạc mua ma túy về tàng trữ, sử dụng.

Bị cáo Trần Văn H khai Nguyễn Kim S không biết việc H tàng trữ ma túy, lời khai của Kim S cũng không biết H tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm của S trong vụ án.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-TM ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn H với mức án từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế phụ thuộc vào gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Đối với chị Nguyễn Kim S mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị Sang vắng mặt không có lý do. Đồng thời, chị S cũng không có gửi cho Tòa án văn bản ý kiến gì nên tại giai đoạn xét xử sơ thẩm không ghi nhận ý kiến của chị S.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-TM ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân (ngoài ra không nhằm mục đích gì khác) thì bị lực lượng Công an huyện Tháp Mười bắt quả tang vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 25/4/2020 tại nhà trọ Quỳnh H thuộc khóm x, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Thu giữ của bị cáo 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu

trắng, theo kết luận giám định thì tinh thể rắn màu trắng này là chất ma túy, có khối lượng là 0,124 gam, loại Methamphetamine.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, cùng với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và ngày 01/02/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đối với 02 bản án trên bị cáo đã chấp hành xong. Đáng lý ra, sau 02 lần bị xử phạt tù và đi chấp hành án thì bị cáo phải biết phấn đấu học tập, lao động tốt và tự rèn luyện sửa chữa bản thân, tránh xa và từ bỏ hành vi vi phạm pháp luật là mới đúng. Nhưng bị cáo không làm được điều này mà ngược lại bị cáo vẫn chứng nào tật ấy, tiếp tục có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng dẫn đến việc phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hơn thế, bản thân bị cáo đều nhận thức được ma túy là loại độc tố nếu sử dụng sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và hạnh phúc gia đình, đồng thời đây cũng là con đường chính dẫn đến lây nhiễm và lan truyền HIV. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Từ tác hại đó, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành các văn bản luật nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm bảo vệ sức khỏe và hạnh phúc cho mọi người. Vậy mà bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ bị cáo rất xem thường và bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có việc làm ổn định và có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế phụ thuộc vào gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì đựng ma túy còn lại sau giám định ghi “niêm phong số 356, ngày 25/4/2020” có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp. Đây là vật dụng dùng niêm phong chất ma túy để giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái nắp màu trắng đục 02 lỗ; 01 cái phiếu thủy tinh; 02 cái hột quẹt màu đỏ; 01 cây kéo bằng kim loại. Đây là tài sản của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen. Đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với tên T để mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng nên cần tịch thu bán nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu MOTO màu đen bạc. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần phải trả lại cho bị cáo.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[13] Đối với chị Nguyễn Kim S không biết bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[14] Đối với nguồn ma túy mà bị cáo mua về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng là từ người tên Tuấn ở xã Mỹ An (không rõ họ, chữ lót, năm sinh và địa chỉ cụ thể). Do không rõ họ, chữ lót, năm sinh và địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý, khi nào có đủ căn cứ pháp lý sẽ xử lý sau bằng vụ án khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 25/4/2020.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đựng ma túy còn lại sau giám định ghi “niêm phong số 356, ngày 25/4/2020” có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp; 01 cái nắp màu trắng đục 02 lỗ; 01 cái phiếu thủy tinh; 02 cái hột quẹt màu đỏ; 01 cây kéo bằng kim loại.

Tịch thu, bán nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu MOTO màu đen bạc.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2020).

4/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6/ Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Jet).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Phường

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Hiến - Nguyễn Thị Thanh Trang

Nguyễn Minh Phường

